

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp KTML 1 K10 Mã lớp học 29,145 Lý thuyết

Môn học: KMMH25 Hệ thống máy lạnh công nghiệp

Giáo viên: Trương Việt Hà

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: 27/07/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú	
1	CD180790	Ngô Công Tuấn Anh	22/12/2000	7				
2	CD180504	Nguyễn Tuấn Anh	25/11/2000	8		Anh		
3	CD180945	Trần Tuấn Anh	11/10/2000	7		T. Anh		
4	CD180942	Phạm Việt Bảo	18/01/2000	8		Bảo		
5	CD180529	Nguyễn Ngọc Thành Công	12/08/2000	8				
6	CD171871	Chu Tiến Đạt	12/05/1999	7		Đạt		
7	CD180277	Đào Văn Đạt	25/04/2000	6				
8	CD180020	Nguyễn Tiến Đạt	14/01/1999	6		Đạt		
9	CD180836	Nguyễn Anh Đức	05/08/2000	6		Đức		
10	CD180360	Nguyễn Văn Dũng	31/05/2000	6		Dũng		
11	CD180047	Vũ Đức Duy	04/05/1999	7		Duy		
12	CD180525	Vũ Mạnh Giang	01/11/2000	8				
13	CD180932	Dương Quang Hải	21/10/2000	8		Hải		
14	CD180292	Lã Duy Hải	01/05/2000	9		Hải		
15	CD180302	Bùi Huy Hoàng	27/10/2000	9		Hoàng		
16	CD180591	Nguyễn Duy Hoàng	19/11/2000	7		Hoàng		
17	CD183173	Trần Văn Hoàng	16/02/1997	9		Hoàng		
18	CD180832	Nguyễn Văn Huân	04/11/2000	7		Huân		
19	CD182085	Dương Văn Hùng	26/01/2000	8		Hùng		
20	CD181504	Nguyễn Quang Hùng	20/10/2000	9		Hùng		
21	CD180197	Nguyễn Trọng Khải	25/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại	
22	CD180121	Đặng Trung Kiên	09/05/1995	8	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
23	CD180317	Nguyễn Văn Kính	05/05/2000	9		Kính		
24	CD180510	Cao Văn Long	26/03/2000	7		Long		
25	CD180364	Vũ Bá Mạnh	13/07/1999	5		Mạnh		
26	CD180545	Diêm Đăng Minh	27/01/2000	Học lại				
27	CD180225	Cao Giang Nam	10/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại	
28	CD181439	Lê Hoàng Nam	15/09/2000	9		Nam		
29	CD180311	Nguyễn Hoàng Nam	12/03/2000	6		Nam		
30	CD180459	Mai Tuấn Phi	09/12/2000	7		Phi		
31	CD180096	Bùi Quốc Phong	20/05/1997	9		Phong		
32	CD180352	Đỗ Anh Quân	28/09/2000	4		Quân		
33	CD180355	Nguyễn Đình Quân	08/02/2000	5		Quân		
34	CD180295	Nguyễn Hữu Quang	12/09/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại	
35	CD180081	Bế Xuân Quỳnh	21/08/1997	8		Quỳnh		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180304	Nguyễn Đăng Tài	24/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
37	CD180827	Nguyễn Ngọc Thành	06/05/2000	5		Thành	
38	CD180123	Phạm Xuân Thịnh	26/12/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
39	CD180104	Đàm Thuận Tiễn	08/12/1991	10		Tiến	
40	CD180829	Nguyễn Viết Toàn	13/09/2000	6		Toàn	
41	CD180446	Hà Danh Trung	01/05/2000	10		Trung	
42	CD181490	Phan Đăng Tuấn	20/11/2000	7		Tuấn	
43	CD180180	Lê Văn Việt	22/12/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
44	CD180228	Nguyễn Đức Việt	08/08/2000	10		Việt	
45	CD180907	Vũ Quang Vương	06/01/2000	9		Vương	

Tổng số sinh viên dự thi: 38

Tổng số tờ giấy thi: 38

Số sinh viên đạt: 37

Ngày giáo viên nộp điểm: 23/7/2020

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA

Trần Thị Như Trang

Trương Việt Hà

Lê Đức

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

CHỦ NHIỆM KHOA

PGS. Lê Văn Doanh

Hàng Hải Văn Anh

Hàng Hải Văn Anh